

Cơ Bản Của Bố Cục

- Phân cấp trực quan
- Phân nhóm

Phân Cấp Trực Quan

Figure 4-1. No visual hierarchy

You're invited to Zelda's 30th Birthday Party! Please come dressed as your favorite Gilbert and Sullivan character. Children are welcome. Dinner will be served; if you'd like to bring food, call Stacy at 555-1212. When: October 20th, at 7:00 PM Where: Zelda's house. If you need directions, feel free to call Zelda and ask. Please RSVP to Stacy by October 10th. See you there!

Phân Cấp Trực Quan

Figure 4-3. With typography and alignment

You're invited to

Zelda's 30th Birthday Party!

Please come dressed as your favorite Gilbert and Sullivan character. Children are welcome. Dinner will be served; if you'd like to bring food, call Stacy at 555-1212.

When: October 20th, at 7:00 PM

Where: Zelda's house

If you need directions, feel free to call Zelda and ask.

Please RSVP to Stacy by **October 10th**. See you there!

Phân Cấp Trực Quan

- Định nghĩa: Cách thức làm nổi bật nội dung để thu hút sự chú ý của người dùng
- Nội dung / chức năng quan trọng nhất phải được đặt nổi bật nhất
- Nội dung ít quan trọng hơn phải được đặt ít nổi bật hơn

Phân Cấp Trực Quan

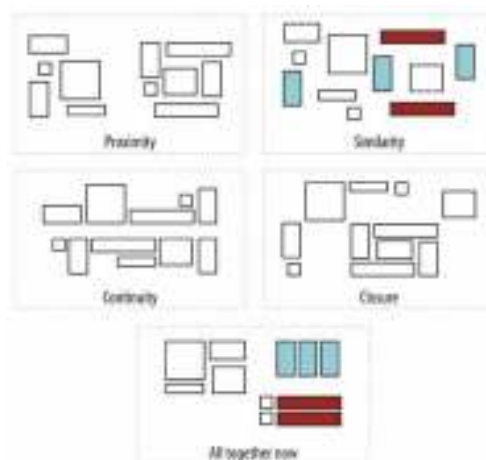
- Hiệu ứng 3D
- Hiệu ứng động
- Kích thước to hơn bình thường
- Góc trên bên trái được ưu tiên chú ý



Phân Nhóm

- Định nghĩa
 - Nhóm các nội dung có liên quan với nhau
- Người dùng nhận biết các nhóm nội dung ntn?
 - Đặt gần nhau
 - Tương tự nhau
 - Sự liên tục
 - Sự đóng kín

Phân Nhóm



Dòng Trục Quan Là Gì?

- Định nghĩa: Trình tự người dùng xem nội dung trên giao diện
 - Những điểm nhấn sẽ thu hút sự chú ý của người dùng trước
 - Người dùng có khuynh hướng xem nội dung trong cùng phân nhóm
 - Người dùng sẽ xem nội dung của màn hình từ trên xuống dưới, trái sang phải
 - Khi dòng trục quan thay đổi, người dùng sẽ ghi nhớ nội dung của giao diện theo một ý nghĩa khác

Bố Cục Là Gì?

- Nghệ thuật sắp xếp để điều khiển sự chú ý của người dùng trên 1 trang giao diện

Tại Sao?



Ví Dụ Về Dòng Trực Quan



Các Mẫu Thiết Kế

- Phân cấp trực quan
 - Visual Framework
 - Center Stage
- Phân nhóm
 - Titled Sections
 - Card Stack
 - Closable Panels
 - Movable Panels
- Dòng trực quan và canh lề
 - Right/Left Alignment
 - Diagonal Balance
 - Property Sheet
- Bố cục động
 - Responsive Disclosure
 - Liquid Layout

Visual Framework



Visual Framework

- Mô tả: sử dụng cùng một bố cục căn bản cho tất cả các trang

Visual Framework

- Tại sao?
 - Không tốn chi phí học giao diện khi chuyển ngữ cảnh
 - Giúp cho phần quan trọng nổi bật hơn
- Làm thế nào?
 - Màu: nền, chữ, các màu nhấn, nút bấm, ...
 - Fonts: tiêu đề, tiêu đề con, chữ bình thường, ...
 - Cách bố trí

Visual Framework

- Sử dụng: tất cả ứng dụng

Visual Framework



Visual Framework



1 - Center Stage



Center Stage

- Mô tả
 - Đặt phần nội dung quan trọng nhất vào vùng lớn nhất ở trung tâm của giao diện
 - Các chức năng khác đặt vào phần nhỏ hơn xung quanh vùng trung tâm

Center Stage

- Tại sao?
 - Người dùng nhìn vào phần quan trọng nhất của page/window trước
 - Sau đó người dùng sẽ học các chức năng xung quanh liên quan đến vùng trung tâm
- Làm thế nào?
 - Kích thước: ít nhất gấp đôi phần xung quanh
 - Màu sắc: tương phản với màu xung quanh
 - Tiêu đề: dùng tiêu đề làm điểm nhấn

Center Stage

- Sử dụng: hầu hết các ứng dụng đều có thể sử dụng center-stage
 - Spreadsheets, forms, trang web, thiết kế đồ họa, ...

Center Stage



2 - Titled Sections

<ul style="list-style-type: none"> • Acrobat Family • Adobe Acrobat solutions • Digital imaging • Digital video • Web publishing • Print publishing • All 	<ul style="list-style-type: none"> • Government • Education • Partners & developers • Adobe Studio • Events & seminars 	<ul style="list-style-type: none"> • Download Acrobat Reader • Other downloads • Support home • Training • Forums 	<ul style="list-style-type: none"> • Adobe Store • Volume licensing • Other ways to buy
--	---	--	--

Titled Sections

- Mô tả: xác định mỗi nhóm nội dung trên giao diện bằng một tiêu đề

Titled Sections

Columns		
<input checked="" type="checkbox"/> Status	<input type="checkbox"/> Label	<input checked="" type="checkbox"/> Size
<input checked="" type="checkbox"/> Priority	<input checked="" type="checkbox"/> Who	<input type="checkbox"/> Server
<input checked="" type="checkbox"/> Attachments	<input checked="" type="checkbox"/> Date	<input type="checkbox"/> Mood
Subject is always shown.		
Drawing		
<input checked="" type="checkbox"/> Draw horizontal separator lines		
<input type="checkbox"/> Draw vertical separator lines		
<input type="checkbox"/> Use Finder list color scheme		
<input type="checkbox"/> Show count of selected messages		
Message preview		
<input checked="" type="checkbox"/> Show message previews by default		
<input checked="" type="checkbox"/> Mark read if clicked in or tabbed to or scrolled		
<input checked="" type="checkbox"/> Mark read if "next message" used to move away		
<input checked="" type="checkbox"/> Mark read if deleted		
<input checked="" type="checkbox"/> Mark read after <input type="text" value="1"/> seconds		

Titled Sections

- Tại sao?
 - Giúp người dùng dễ tìm kiếm thông tin hơn
- Làm sao?
- Sử dụng: có nhiều nội dung trên một page/window, muốn làm cho người dùng dễ đọc và dễ hiểu, nên nhóm các nội dung liên quan lại

Card Stack



Card Stack

- Mô tả:
 - Đặt các nội dung liên quan với nhau vào trong một tab
 - Bố trí nhiều tab

Card Stack

- Tại sao?
 - Chia nội dung thành từng nhóm
 - Tab rất quen thuộc với người dùng
- Làm sao?
 - Chia nội dung thành từng nhóm và đặt vào các tabs
 - Không làm nhiều quá 6 tabs
 - Nếu nhiều tabs thì dùng scrollbar, không nên làm 2 hàng tabs

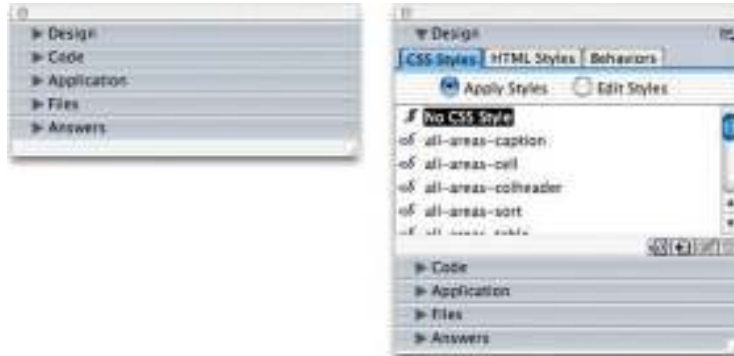
Card Stack

- Sử dụng: cần đặt nhiều nội dung vào một vùng không gian giới hạn

Card Stack



1 - Closable Panels



Closable Panels

- Mô tả
 - Đặt các nội dung liên quan với nhau vào các panel riêng biệt
 - Có thể xem nhiều nhóm nội dung cùng một lúc

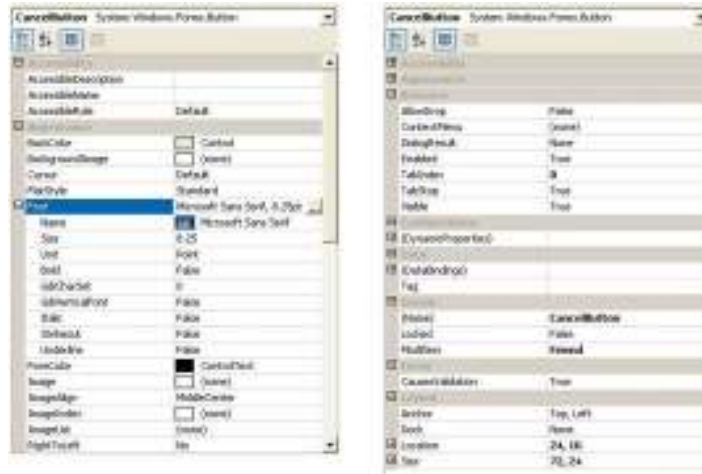
Closable Panels

- Nhược điểm
 - Khó dùng hơn card stack
 - Thích hợp cho ứng dụng có người dùng có nhiều kinh nghiệm
- Ưu điểm
 - Có thể tiết kiệm không gian hơn stack
 - Có thể xem nội dung nhiều nhóm cùng lúc

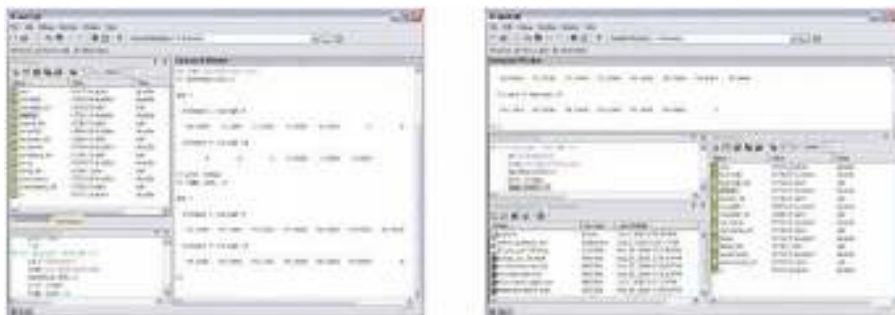
Closable Panels

- Sử dụng
 - Cần đặt nhiều nội dung vào vùng không gian giới hạn
 - Thường được dùng cho loại ứng dụng có đối tượng người dùng chuyên gia

Closable Panels



2 - Movable Panels



Movable Panels

- Mô tả: Người dùng có thể di chuyển và thay đổi kích thước panel

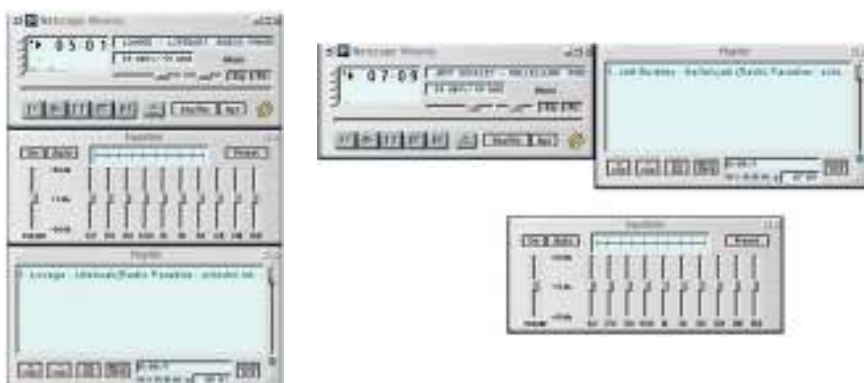
Movable Panels

- Tại sao?
 - Muốn chỉnh sửa giao diện theo ý muốn

Movable Panels

- Sử dụng
 - Page/window có nhiều phần nội dung
 - Ý nghĩa và thói quen sử dụng của từng phần nội dung phụ thuộc vào người dùng
 - Cho người dùng nhiều kinh nghiệm

Movable Panels



3 - Diagonal Balance



Diagonal Balance

- Mô tả: cân bằng page/window bằng cách đặt các **thành phần chính** vào góc trên bên trái và phần còn lại vào góc dưới bên phải

Diagonal Balance

- Tại sao?
- Làm thế nào?

Diagonal Balance

- Sử dụng: xây dựng một page/window có title/header đặt ở đầu, và các link/button của các action đặt ở cuối

Diagonal Balance

Usability vs. A City's Soul

Posted on | Design

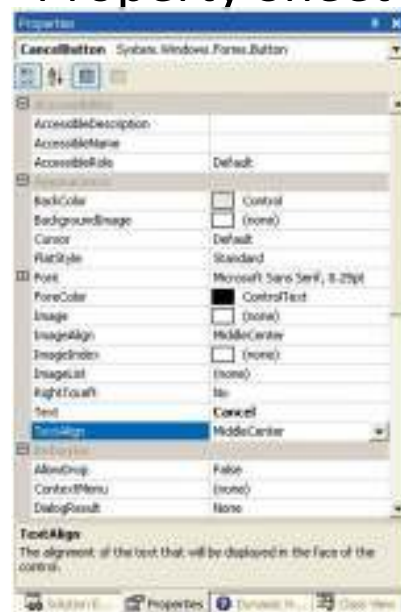
Adam Gopik rants against a new signage system in [TOD MUCH INFORMATION](#)

"Worse than merely unfamiliar, though, the signs are infuriating -- first, because they are there for the convenience of cars, and thus violate the first Law of Civilization, which states that nothing must ever be done for the convenience of cars (the mark of a city worth living in is that there are never enough places to park); and, second, because they eclipse, as decor, the jaunty, jazz-era syncopation of the classic New York street-corner sign pair, each sign gesturing toward its own street, but with the two set at slightly different levels, so that they have a happy, semaphore panache."

The city's commissioner of transportation argues for the signs by talking usability, but I think Gopik's rebuttal is sound on both a use and a aesthetic platform. It's a fine reminder that a system is more than its parts, more than a single homogenous solution that fits all, it must embrace the soul of a place and the nature of its people.

Posted at 07:26 AM, February 18, 2005
[permalink](#) | [2 Comments](#)

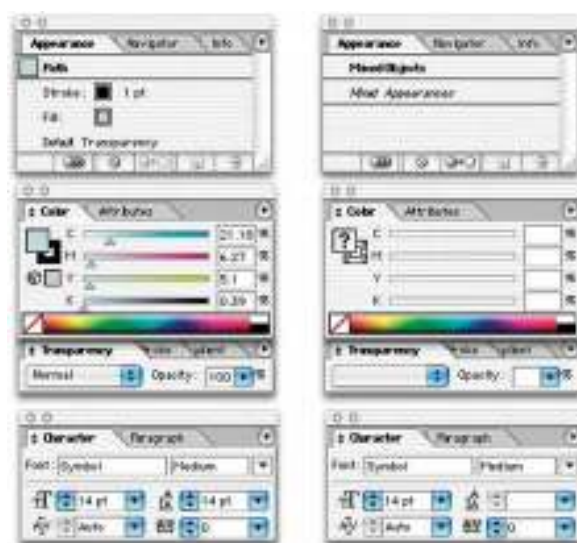
Property Sheet



Property Sheet

- Mô tả: sử dụng một bố cục 2 cột để cho phép người dùng chỉnh sửa thuộc tính của một đối tượng
- Sử dụng: xây dựng một đối tượng với nhiều thuộc tính cho phép người dùng chỉnh sửa

Property Sheet



3 - Responsive Disclosure

Have you used TurboTax for the Web before?

☐ Yes, I have used TurboTax for the Web before.
☐ No, I am a new user.

☒ Yes, I have used TurboTax for the Web before.
☐ No, I am a new user.

Email ID: [Forgot ID?](#)
 Password: [Forgot password?](#)

☐ Remember me when I'm on this computer.
☒ I have read and agree to the terms of the license agreement. [View agreement](#)

[Sign In](#)

Responsive Disclosure

- Mô tả:
 - Đầu tiên cho hiển thị giao diện đơn giản
 - Hiển thị thêm các thành phần khác của giao diện khi người dùng thực hiện một số thao tác nhất định

Responsive Disclosure

- Tại sao?
 - Người dùng chỉ thấy các chức năng cần thiết cho bước đầu tiên
 - Khi bước thứ 2 được mở ra, người dùng dễ hiểu được bước thứ 2 hơn, do không có chuyển đổi ngữ cảnh như trong wizard
 - Dễ thay đổi bước trước, vì không phải chuyển đổi ngữ cảnh

Responsive Disclosure

- Sử dụng
 - Xây dựng một giao diện mà người dùng cần đi qua nhiều bước để hoàn thành một chức năng
 - Nhưng không muốn chia thành nhiều page/window

Responsive Disclosure

The image shows two versions of a 'Find a Map' form. The left version is for desktop, featuring a 'Find a Map' title, a radio button to select 'Address in' (United States) or 'Place name in' (Europe), a 'Search Tips' link, a 'Street Address' field, and three fields for 'City', 'State', and 'ZIP Code', all above a 'Get Map' button. The right version is for mobile, showing the same title and radio buttons, but the address fields are collapsed into a single 'Place Name' field above the 'Get Map' button.

Bài Tập

Sinh viên chia thành nhiều nhóm, mỗi nhóm 3sv, tự chọn 1 phần mềm (website) và làm các công việc sau

1. Chỉ ra các phân cấp trực quan được áp dụng, tại sao?
2. Chỉ ra các phân nhóm được áp dụng, tại sao?
3. Xác định dòng trực quan phổ biến nhất trên phần mềm này
4. Chỉ ra các mẫu thiết kế được áp dụng (từ 7 trở lên)